TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:13/2023/HS – ST
Ngày 08-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Sa Pha

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phước

Ông Phạm Hữu Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hướng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08-02-2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 168/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 176/2022/QXXST – HS ngày 28 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 19 tháng 6 năm 1987; Nơi sinh: Tại tỉnh Khánh Hòa; Nơi đăng ký thường trú: Thôn V, xã C, huyện L, tỉnh Khánh Hòa; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Con ông Nguyễn Văn Th và bà Trương Thị T; Bị cáo có vợ (đã chết) và 01 con; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23 tháng 6 năm 2022 cho đến nay. (có mặt).

- Người bị hại: Anh Viết Văn T1, sinh năm 2006. Địa chỉ: Số 422B, đường L, Phường B, Thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (đã chết)

- Người đại diện theo pháp luật của người bị hại:

+ Ông Viết Văn H, sinh năm 1981. Địa chỉ: Số 422B, đường L, Phường B, Thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

+ Bà Phan Thị H1, sinh năm 1987. Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Chí C, sinh năm 2004. Địa chỉ: Số 1100B, đường B, khóm A, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (đã chết)

- Người đại diện theo pháp luật của người bị hại:

+ Ông Nguyễn Thanh T2, sinh năm 1974 và bà Lâm Thị L, sinh năm 1977. Địa chỉ: Số 1100B, đường B, khóm A, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: + Ông Phạm Ngọc H, sinh năm 1970. Địa chỉ: Số 388, đường L, phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

+ Chị Phan Ngọc A, sinh năm 2000. Địa chỉ: ấp S, xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1987, có giấy phép lái xe hạng C có giá trị đến ngày 21 tháng 12 năm 2022, là tài xế xe tải cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thương mại vận tải Ngọc Hải, tại số 1051/28H, đường Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh do bà Lê Thị Kim Anh làm giám đốc.

Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 12 tháng 3 năm 2022, T điều khiển xe ô tô tải có mui, màu trắng, nhãn hiệu HINO, tải trọng 15.000kg, biển số 51C-685.17 chở dầu ăn đến giao cho nhà phân phối Di Phát, đường Lê Duẩn, phường 3, thành phố Sóc Trăng. Sau khi giao hàng xong, do thời gian còn dài nên T điều khiển xe ô tô đến đậu xe tại khu vực đường Lê Duẩn, phường 3, thành phố Sóc Trăng để chờ lấy hàng chuyển về thành phố Hồ Chí Minh; T đậu xe cặp lề đường bên phải theo chiều đầu xe hướng về đường Lê Hồng Phong, đuôi xe hướng về đường 30/4, thành phố Sóc Trăng, mép ngoài lốp trước bên phải xe ô tô cách đường Lê Duẩn 20 cm, mép ngoài lốp sau bên phải xe ô tô cách mép đường Lê Duẩn 10 cm, mặt đường Lê Duẩn rộng 13,9 mét. Sau khi đậu xe xong T lên cabin xe ngủ, khi đi ngủ T thấy đường rộng nên không đặt biển C báo hay có tín hiệu nào khác để C báo cho những người điều khiển phương tiện giao thông khác biết. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 13 tháng 3 năm 2022, anh Viết Văn T1 (T1) điều khiển xe mô tô, biển số 83P4-079.90 chở anh Nguyễn

Chí C (C) lưu thông trên đường Lê Duẩn hướng từ đường 30/4 về đường Lê Hồng Phong, khi đến khu vực xe ô tô tải biển số 51C-685.17 đậu, do không làm chủ được tay lái nên xe mô tô T1 điều khiển va chạm vào phần đuôi xe ô tô biển số 51C-685.17. Hậu quả, anh T1 tử vong tại chỗ, anh C được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu nhưng đến ngày 14 tháng 3 năm 2022 thì tử vong, xe mô tô bị hư hỏng nặng, xe ô tô bị hư hỏng nhẹ. Khi điều khiển xe mô tô anh T1 có nồng độ cồn trong máu là 40.36 mmol/l và không có giấy phép lái xe.

Tại kết quả giám định giám định pháp y tử thi số 68/KLGĐPY-KTHS ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Nguyên nhân dẫn đến ông T1 tử vong là sốc chấn thương.

Đối với anh Nguyễn Chí C, Cơ quanh C sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng tiến hành giám định pháp y tử thi nhưng gia đình anh C từ chối giám định nên không tiến hành giám định được. Tuy nhiên, qua xác minh bệnh án của anh C tại Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần thơ, xác định anh C bị vỡ lún sọ trán trái, gãy xương hàm dưới vùng cằm, gãy xương hàm trên; tụ máu dưới màng cứng trái, thái dương đỉnh; tụ khí nội sọ, tụ dịch xoang hàm, xoang sàng, xoang bướm hai bên, xoang trán trái và xoang chủm phải; phù nề kèm tụ khí mô mềm sọ mặt trái; gãy 1/3 xương dưới đùi phải; tình trạng diễn biến nặng hơn, hôn mê, đồng tử hai bên giản to. Gia đình anh C đã xin Bệnh viện cho xuất viện vào lúc 09 giờ 50 phút ngày 14 tháng 3 năm 2022 và anh C tử vong sau đó.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 56/KL.HĐĐG ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sóc Trăng, kết luận: Một xe tải có mui, nhãn hiệu HINO, màu trắng, biển số 51C-685.17, số khung 8JTSGXX 16578, số máy J08EUF16642, đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông, thời gian sử dụng tài sản từ trên 6 đến 10 năm, tỷ lệ chất lượng sử dụng còn lại là 30%, tỷ lệ hư hỏng 8%, có giá (T1 hại) là 5.376.000 đồng; Một xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại VARIO, màu trắng đen, biển số 83P4-079.90, số khung 4119KK427149, số máy KF41E1427574, đã qua sử dụng, bị hư hỏng, thời gian sử dụng từ trên 1 đến 3 năm, tỷ lệ chất lượng sử dụng còn lại là 70%, tỷ lệ hư hỏng 70%, có giá (T1 hại) là 24.500.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ một xe tải có mui, nhãn hiệu HINO, màu trắng, biển số 51C-685.17, số khung 8KTSFXX16578, số máy J08EUF16642, đã qua sử dụng, bị hư hỏng; một xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại VARIO màu trắng đen, biển số 83P4-079.90, số khung 4119KK427149, số máy KF41E1427574, đã qua sử dụng, bị hư hỏng và một giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Văn T. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ

và giao trả cho bà Phan Ngọc Anh xe mô tô biển số 83P4-079.90 và giao trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thương mại vận tải Ngọc Hải xe ô tô, biển số 51C-685.17.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp cho bị hại Viết Văn T1 và người đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Chí C đã thỏa thuận được với chủ xe ô tô và bị cáo T về vấn đề bồi thường T1 hại. Theo đó, chủ xe ô tô và bị cáo T đã bồi thường xong số tiền 175.000.000 đồng cho người đại diện hợp pháp của bị hại Viết Văn T1 và đã bồi thường xong số tiền 135.000.000 đồng cho người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Chí C. Ngoài ra, người đại diện hợp pháp của các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 02/CT – VKS.TPST ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T phạm "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, vì bị cáo có hoàn C gia đình rất khó khăn, có mẹ già, vợ đã chết, con còn nhỏ.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn T; Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng nêu trên của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù; Về trách nhiệm bồi thường T1 hại dân sự đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, do đã thỏa thuận bồi thường xong trong quá trình điều tra và đề nghị trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Văn T.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng

thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt những người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Viết Văn H, bà Phan Thị H1, ông Nguyễn Thanh T1, bà Lâm Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phạm Ngọc H, chị Phan Ngọc A. Xét thấy, những người vắng mặt tại phiên tòa nêu trên trong quá trình điều tra đã có lời khai cụ thể, rõ ràng và vấn đề bồi thường trách nhiệm dân sự đã được thỏa thuận bồi thường, cũng như xử lý vật chứng xong. Nên Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên theo quy định chung.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Bị cáo xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông hậu quả làm hai người bị hại anh Viết Văn T1, anh Nguyễn Chí C chết là lỗi của bị cáo, do bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-685.17 tham gia giao thông nhưng đỗ xe trên đường Lê Duẩn, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng nhưng không có tín hiệu báo cho những người điều khiển phương tiện khác tham gia giao thông biết để xảy ra tai nạn giao thông làm chết hai người. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người có liên quan đến vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường vụ tai nạn, bản kết luận giám định pháp y về tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định, nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông hậu quả làm 02 người bị hại chết, lỗi chính thuộc về bị cáo. Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm điểm a khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ.

Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không làm oan, sai cho bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Xét về tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Tại thời điểm phạm tội, bị cáo Nguyễn Văn T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và bị cáo phải nhận thức được rằng khi tham gia giao thông phải

đảm bảo thực hiện đúng các quy tắc tham gia giao thông để đảm bảo an toàn tính mạng cho mình và người khác. Nhưng chỉ vì ý thức chủ quan của bị cáo, không thận trọng khi tham gia giao thông và không thực hiện đúng các quy tắc đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông, cho xe ô tô tải đỗ trên đường nhưng không có đèn tín hiệu C báo các phương tiện tham gia giao thông khác, dẫn đến hậu quả xảy ra vụ tai nạn làm chết 02 người nên bị cáo phải gánh chịu hậu quả pháp lý về hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để khẳng định hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm về "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn, hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ và tính mạng của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp gây nên hậu quả chết 02 người và tình hình an ninh trật tự về an toàn giao thông tại địa phương, đặc biệt là tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố Sóc Trăng luôn diễn biến hết sức phức tạp, luôn xảy ra tai nạn gây ra hậu quả nghiêm trọng và có chiều hướng gia tăng. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo học tập, cải tạo và sửa chữa sai lầm của mình nhằm mang tính giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung và nâng cao ý thức của những người tham gia giao thông.

Tuy nhiên, trước khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét, cân nhắc đến nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đã gây ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường T1 hại cho gia đình các bị hại xong, những người đại diện hợp pháp của các bị hại có đơn xin bãi nại về trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông có một phần lỗi của bị hại Viết Văn T1 điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, có nồng độ cồn trong máu vượt mức quy định và bị cáo có hoàn C gia đình rất khó khăn thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt mà đáng lẽ ra bị cáo phải chịu. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, có hoàn C gia đình khó khăn như đã nêu trên nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức hình phạt

của Điều luật bị truy tố, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước xã hội chủ nghĩa đối với người phạm tội.

Về trách nhiệm bồi thường T1 hại dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo với đại diện hợp pháp của các bị hại đã thỏa thuận, bồi thường xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan C sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng đã xử lý xong, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Riêng đối với giấy phép lái xe hạng C của bị cáo là giấy tờ hợp pháp của bị cáo, không có liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần giao trả lại cho bị cáo.

Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng và xử lý vật chứng của vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng đối với mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cân nhắc lại mức hình phạt đối với bị cáo như đã nhận định, phân tích nêu trên.

Về án phí: Bị cáo là người bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 333 và Điều 338 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm "Tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị bắt chấp hành án.

2. Về trách nhiệm bồi thường T1 hại dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong, nên không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 660168016697, mang tên Nguyễn Văn T.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng và Phiếu nhập kho cùng ngày 15/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T là người bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

5. Báo cho bị cáo, những người đại diện hợp pháp của các người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm. Đối với những người vắng mặt tại phiên tòa nêu trên, thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoản thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Những người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIEN TÒA

Kim Sa Pha